

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2020/TLST - DS ngày 01 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1975,
Địa chỉ: Thôn 3, xã DB, huyện C, tỉnh Kon Tum;

- **Bị Đơn:** Chị Nguyễn Thị Hoàng Y , anh Trương Văn L ;
Cùng địa chỉ: Khối 5, thị trấn ĐT, huyện C, tỉnh Kon Tum.
Anh L ủy quyền cho chị Y tham gia tố tụng.

2. Sự Thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Hoàng Y , anh Trương Văn L nợ chị Nguyễn Thị N số tiền 74.700.000đ (Bảy mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng).

Chị Y , anh L trả cho chị N toàn bộ số tiền nợ nêu trên vào ngày 30.6.2020.

Áp dụng điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự: Đến **thời** hạn thỏa thuận, chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Hoàng Y , anh Trương Văn L **không** trả đủ **số tiền** đã thỏa thuận nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 3 điều 144, khoản 3 điều 147 BLTTDS; Điểm b khoản 1 điều 24, Khoản 2, khoản 7 điều 26 **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí**

Tòa án. Chị Nguyễn Thị Hoàng Y , anh Trương Văn L phải nộp 1.867.500đ (Một triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí. Chị Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.867.000đ (Một triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003744 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐắkTô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện ĐắkTô,
- Chi cục THADS huyện ĐắkTô,
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án,

Chu Thị Châu